



GIỚI THIỆU VIETINBANK

Quý III/2017

Nội dung chính

1. Thông tin chung
2. Điểm nhấn nhà đầu tư
3. Kết quả hoạt động

1. Thông tin chung

- ❖ Các mốc sự kiện quan trọng
- ❖ Tâm nhìn và mục tiêu chiến lược
- ❖ Cơ cấu tổ chức
- ❖ Giải thưởng

Tổng quan về VietinBank



Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) là Tập đoàn Tài chính – Ngân hàng hàng đầu, giữ vai trò trụ cột trong hệ thống Tài chính – Ngân hàng Việt Nam.

- **1988** Thành lập sau khi tách ra từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- **2008** Tổ chức bán đấu giá cổ phần ra công chúng thành công và niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (1 năm sau đó).
- **2009** Chính thức đổi tên thành Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (viết tắt là VietinBank).
- **2011** IFC chính thức trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài của VietinBank, sở hữu 10% vốn điều lệ của VietinBank.
- **2012** Ngân hàng Việt Nam đầu tiên phát hành thành công 250 triệu USD trái phiếu quốc tế và niêm yết trên Sở giao dịch Singapore (SGX) (Đáo hạn 17/5/2017)
Ký hợp đồng bán 19,73% vốn điều lệ cho đối tác chiến lược nước ngoài thứ hai là BTMU.

Tầm nhìn và mục tiêu chiến lược

Tầm nhìn

Phát triển VietinBank trở thành tập đoàn tài chính – ngân hàng hàng đầu ở Việt Nam, được xếp hạng cao trên thế giới

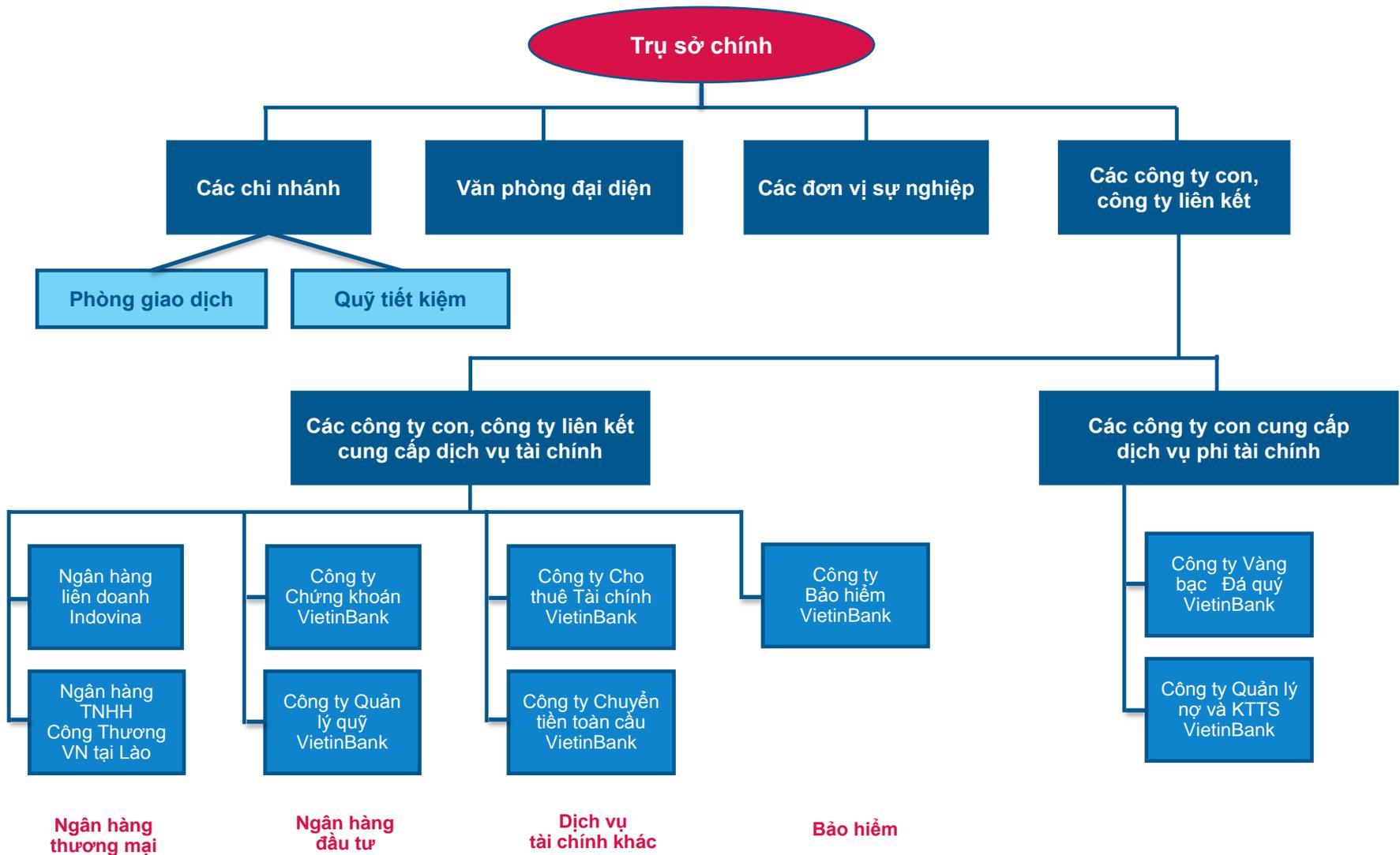
Phương châm

Phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững

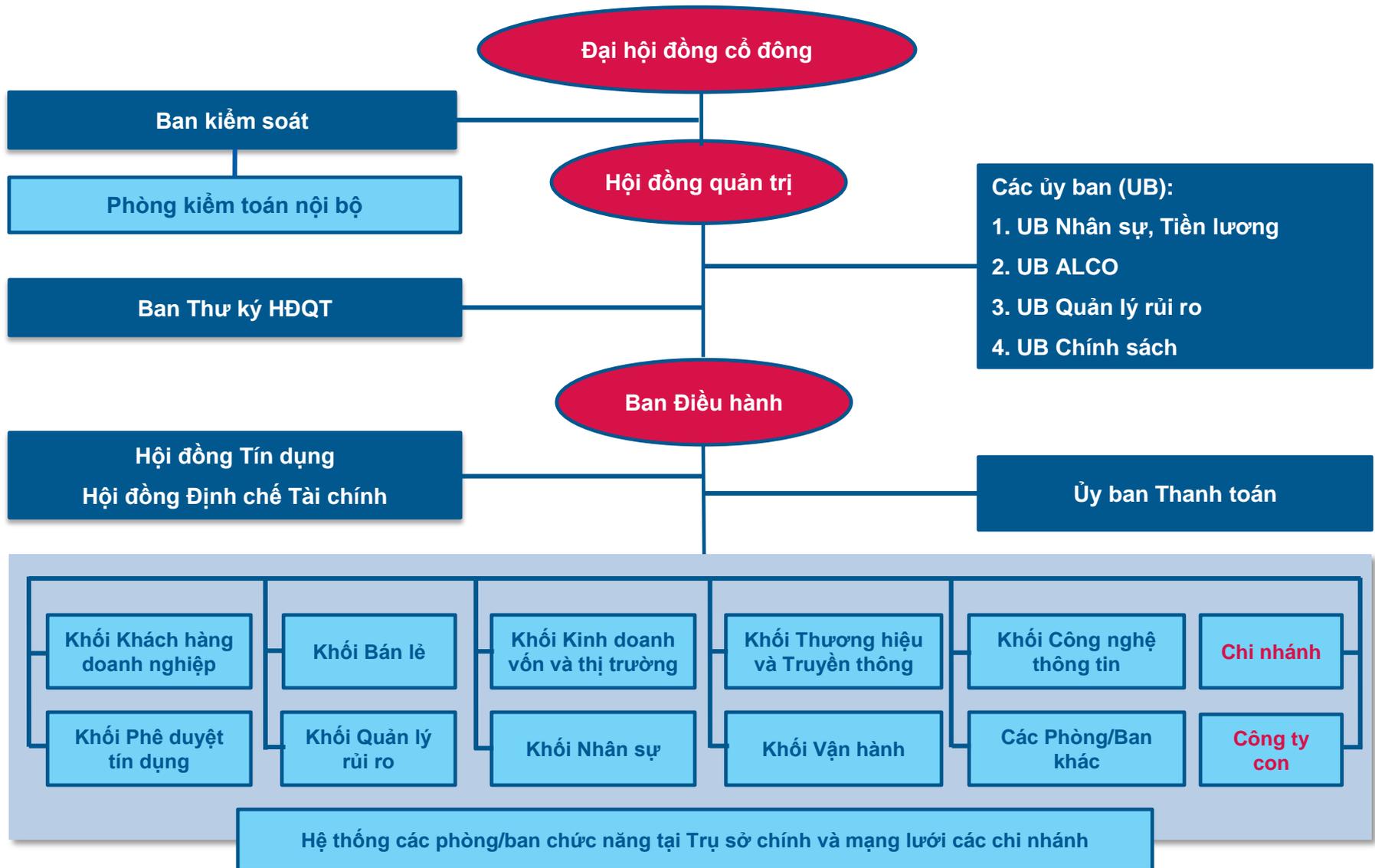
Mục tiêu chiến lược

- 1 Hoàn thiện mô hình tổ chức theo chiều dọc, mở rộng mạng lưới hoạt động
- 2 Nâng cao chất lượng dịch vụ
- 3 Nâng cao năng lực quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế, áp dụng chuẩn mực Basel II
- 4 Tăng cường quản trị doanh nghiệp, quản trị hiệu quả hoạt động tiệm cận với thông lệ quốc tế
- 5 Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa công nghệ thông tin
- 6 Tạo ra giá trị gia tăng cho cổ đông, cán bộ công nhân viên và khách hàng

Cơ cấu hoạt động vững mạnh



Cơ cấu quản trị hợp lý



Giải thưởng và các danh hiệu tiêu biểu

	<p>VietinBank lần thứ 4 liên tiếp được tôn vinh là Thương hiệu Quốc gia. Đây là giải thưởng cao quý và uy tín được Thủ tướng Chính phủ giao cho Hội đồng Thương hiệu Quốc gia, Ban Thư ký Thương hiệu Quốc gia phối hợp với Cục Xúc tiến Thương mại - Bộ Công Thương tổ chức.</p>		<p>VietinBank là Ngân hàng Việt Nam duy nhất lọt vào Top 400 Thương hiệu Ngân hàng giá trị nhất thế giới với giá trị thương hiệu đạt 249 triệu USD, hạng A+; Top 10 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam và là thương hiệu tăng trưởng mạnh nhất (xét trên Chỉ số sức mạnh thương hiệu) theo công bố toàn cầu của Brand Finance.</p>
	<p>Lần thứ 5 liên tiếp, VietinBank lọt vào danh sách Forbes Global 2000 (Top 2000 DN lớn nhất thế giới) do tạp chí uy tín của Mỹ Forbes công bố.</p>		<p>Đây là lần thứ 12 liên tiếp VietinBank được trao danh hiệu Thương hiệu mạnh Việt Nam.</p>
	<p>VietinBank 3 lần được vinh danh với các sản phẩm: VietinBank iPay Mobile App, VietinBank eFAST Mobile App và Hệ thống cảnh báo sớm rủi ro tín dụng tại Lễ công bố và trao Danh hiệu Sao Khuê 2016 dành cho sản phẩm công nghệ thông tin nổi bật.</p>		<p>VietinBank cùng lúc nhận 5 giải thưởng của JCB: Top Ngân hàng có doanh số thanh toán thẻ lớn nhất; có số lượng thẻ phát hành lớn nhất; có doanh số sử dụng thẻ lớn nhất; dẫn đầu về phát triển sản phẩm mới và Top các ngân hàng hợp tác chiến lược.</p>
	<p>Top 10 Doanh nghiệp mạnh nhất Đông Nam Á do Hội Phát triển Hợp tác Kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia trao tặng.</p>		<p>VietinBank là đại diện duy nhất của Việt Nam nhận giải thưởng đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin tiêu biểu do Tổ chức Công nghiệp Điện toán Châu Á - Châu Đại Dương (ASOCIO) tổ chức.</p>
	<p>Đây là lần thứ 4 VietinBank được vinh danh và trao chứng nhận là Doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm an sinh xã hội và phát triển cộng đồng.</p>		<p>Năm 2016, cùng với Giải thưởng “Doanh nghiệp vì Người lao động”, VietinBank còn được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác chăm lo đời sống cho người lao động.</p>

2. Điểm nhấn đầu tư

- ❖ **Vốn điều lệ, tổng nguồn vốn và tổng tài sản**
- ❖ **Thị phần**
- ❖ **Mạng lưới hoạt động**
- ❖ **Thương hiệu và cơ sở khách hàng**
- ❖ **Hỗ trợ của cổ đông lớn**
- ❖ **Quản trị doanh nghiệp và nhân sự**
- ❖ **Kết quả hoạt động so với các ngân hàng khác**

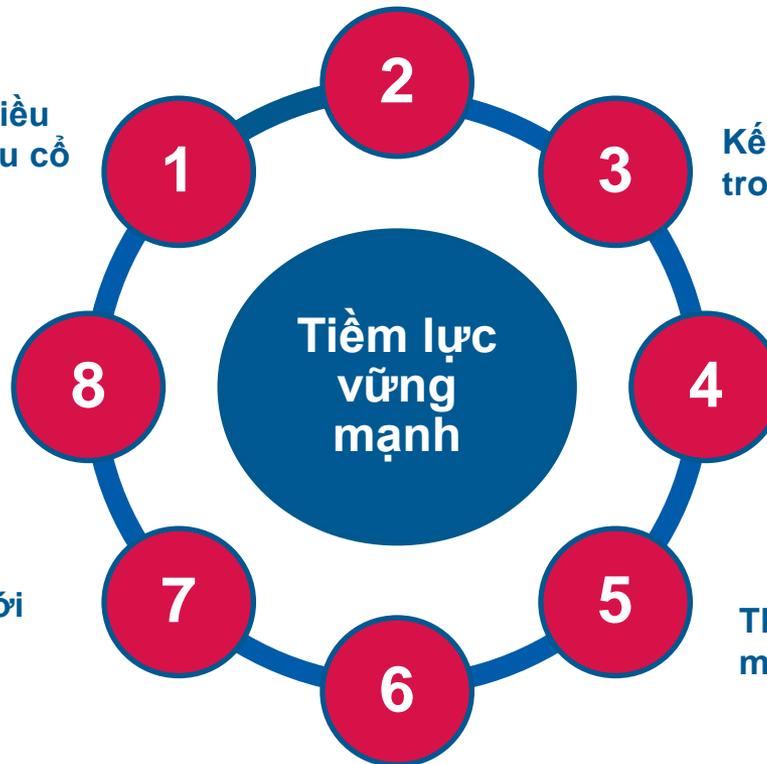
Thị phần lớn:

- Cho vay (12,43%)
- Huy động vốn (10,87%)
- NH đầu tư (16,5%)
- Chuyển tiền (15%)
- TTQT & TTTM (13,07%)
- Dịch vụ thanh toán thẻ (22%)

Ngân hàng lớn nhất về vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu với cơ cấu cổ đông đa dạng

Ban Lãnh đạo giàu kinh nghiệm và nguồn nhân lực có chất lượng

Cơ cấu tổ chức bền vững với công nghệ hiện đại



Kết quả kinh doanh ấn tượng trong Quý III/2017

Mạng lưới rộng lớn trong và ngoài nước

Thương hiệu mạnh với danh mục khách hàng đa dạng

Hỗ trợ từ các cổ đông lớn (BTMU, IFC)

Quy mô vượt trội

Khối NHTM Nhà nước

Tổng tài sản
(nghìn tỷ đồng)

Vốn chủ sở hữu
(nghìn tỷ đồng)

Vốn điều lệ
(nghìn tỷ đồng)

Mạng lưới/
Chi nhánh



Khối NHTM cổ phần

Ghi chú: Số liệu đến 30/09/2017
Số liệu mạng lưới cập nhật chỉ có của VietinBank

Mạng lưới rộng khắp

Trụ sở chính
tại Hà Nội

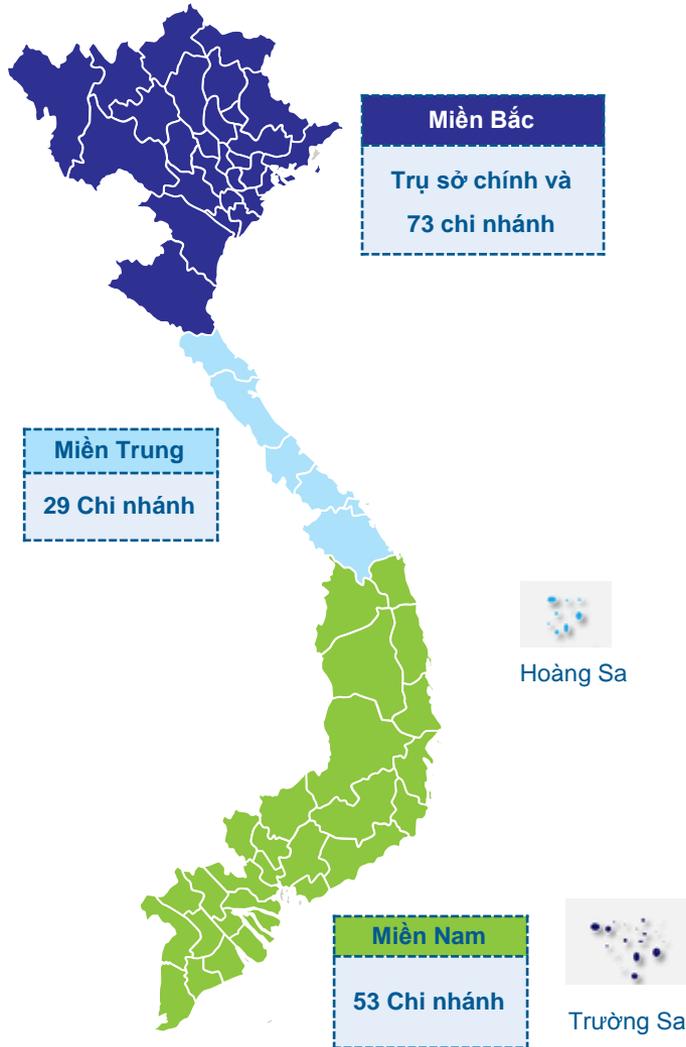
02 Văn phòng
đại diện

155 chi nhánh,
958 phòng giao
dịch và quỹ tiết
kiệm

01 Công ty liên
doanh

07 Công ty con

09 Đơn vị
sự nghiệp



Mạng lưới trong nước:

- Trụ sở chính tại Hà Nội
- 02 Văn phòng đại diện tại Đà Nẵng và TP.HCM
- 155 Chi nhánh, 958 Phòng giao dịch và Quỹ tiết kiệm ở khắp các tỉnh, thành trên cả nước
- 09 Đơn vị sự nghiệp
- 07 Công ty con (bảo hiểm, chứng khoán, cho thuê tài chính, quản lý quỹ, quản lý tài sản, vàng bạc đá quý, chuyển tiền toàn cầu)
- 01 Công ty liên doanh (Ngân hàng Indovina)
- Gần 2.000 máy ATM

Mở rộng mạng lưới ra nước ngoài:

- 01 Chi nhánh tại Frankfurt, CHLB Đức
- 01 Chi nhánh tại Berlin, CHLB Đức
- 01 Ngân hàng con tại Lào
- 01 Văn phòng đại diện tại Myanmar

VietinBank có quan hệ đại lý với hơn 1.000 ngân hàng ở trên 90 quốc gia trên thế giới

Kế hoạch vươn tầm quốc tế

Hiện tại

Trụ sở chính
tại Hà Nội

155 chi nhánh
958 phòng giao dịch &
quỹ tiết kiệm
02 chi nhánh nước ngoài

03 Văn phòng
đại diện

01 Công ty
liên doanh

07 Công ty con
01 Ngân hàng con

09 Đơn vị
sự nghiệp

Chúng tôi tự hào có quan
hệ ngân hàng đại lý với
trên 1.000 ngân hàng tại
hơn 90 quốc gia

Năm 2017:

- Mở mới PGD Vientiane của VietinBank Lào: tháng 4/2017
- VietinBank Lào tiếp tục mở CN mới ở tỉnh Savanakhét và sẽ đẩy mạnh phát triển mạng lưới tại một số tỉnh trọng điểm của Lào như: Bolikhamxay, Luangphabang, Atapu...

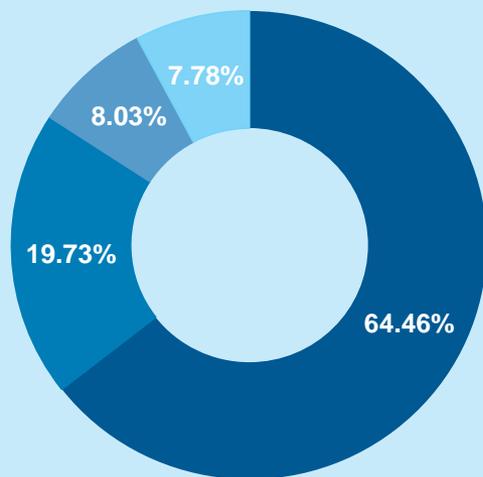
- Mở chi nhánh (CN) tại Frankfurt: tháng 9/2011
- Mở CN tại Lào: tháng 2/2012
- Mở CN tại Berlin: tháng 5/2012
- Mở Văn phòng đại diện tại Myanmar: trong năm 2013.
- Nâng cấp CN Lào thành Ngân hàng con: tháng 8/2015
- Nâng cấp PGD Champasak của VietinBank Lào thành CN: tháng 9/2016

Khách hàng đa dạng

VietinBank đã thiết lập mối quan hệ hợp tác tốt đẹp, lâu dài với các doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam và ngày càng mở rộng quan hệ với khách hàng SMEs, FDI và cá nhân.



Cổ đông lớn



- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- BTMU
- IFC
- Cổ đông khác

Hỗ trợ của cổ đông lớn

Cổ đông lớn



Cổ đông Nhà nước



BTMU



IFC

Hỗ trợ

- Nắm giữ 64,46% cổ phần trong VietinBank, cổ phần nắm giữ của Chính phủ sẽ không dưới 51% vào bất cứ thời điểm nào.
- Phần lớn các thành viên trong HĐQT được chỉ định bởi Chính phủ.
- BTMU ký thỏa thuận hợp tác kinh doanh và hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ các lĩnh vực:
 - Quản lý rủi ro, áp dụng BASEL II
 - Công nghệ thông tin
 - Ngân hàng đầu tư
 - Dịch vụ cho Khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ.
 - Dịch vụ thu tiền mặt và các hoạt động liên quan.
- IFC ký hợp đồng hợp tác với VietinBank trong năm 2011. Theo cam kết, IFC sẽ hỗ trợ kỹ thuật cho VietinBank trong các lĩnh vực sau:
 - Quản trị rủi ro
 - Dịch vụ dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ
 - Tiết kiệm hiệu quả năng lượng
 - Công nghệ thông tin

Các mục tiêu kế hoạch cụ thể năm 2017



Tăng vốn điều lệ để nâng cao năng lực tài chính (CAR>9%, ROE >10% và ROA >0,8%)



Tăng trưởng:

- ❖ Tổng tài sản: 14%
- ❖ Tổng nguồn vốn huy động: 15%
- ❖ Dự nợ tín dụng: 16%



- ❖ Tăng trưởng thị phần hoạt động bền vững
- ❖ Tiếp tục củng cố, kiện toàn công tác phát triển mạng lưới



- ❖ Phát triển hoạt động ngân hàng thương mại và ngân hàng đầu tư
- ❖ Nâng cao chất lượng tăng trưởng, gắn tăng trưởng với hiệu quả



Cải thiện chất lượng dịch vụ, phát triển sản phẩm dịch vụ hiện đại, tăng tỷ lệ thu nhập từ dịch vụ trong tổng thu nhập



Nâng cao kiểm soát và quản lý rủi ro: giữ tỷ lệ nợ xấu/dự nợ tín dụng < 3%



Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động



Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 5-7%

So sánh VietinBank và các ngân hàng - QIII/2017

ĐVT: Tỷ đồng	CTG	BIDV	VCB	ACB	STB	EIB	MBB	SHB	VPB	Trung bình
Tổng tài sản	1.062.292	1.125.909	898.484	270.265	363.488	138.343	291.943	264.300	253.847	518.763
Vốn điều lệ	37.234	34.187	35.978	10.273	18.852	12.355	17.127	10.197	15.706	21.323
Bảng cân đối kế toán										
Tiền vàng gửi tại và cho vay các TCTD khác	92.537	85.093	181.411	10.551	2.164	9.557	36.697	25.211	6.054	49.919
Cho vay khách hàng	763.163	828.007	536.059	184.475	223.016	95.521	176.245	191.727	167.682	351.766
Chứng khoán kinh doanh, và đầu tư	143.028	155.580	132.866	55.339	74.502	19.352	53.425	21.832	57.353	79.253
<i>Chứng khoán kinh doanh</i>	9.007	11.453	8.350	584	63	0	707	503	2.978	3.738
<i>Chứng khoán đầu tư</i>	134.021	144.128	124.516	54.755	74.439	19.352	52.718	21.329	54.375	75.515
Góp vốn đầu tư dài hạn	3.239	2.591	3.676	189	253	1.836	1.470	229	248	1.526
Tài sản có khác	31.283	21.538	12.788	7.799	41.290	3.929	13.917	18.724	16.408	18.631
Nghĩa vụ nợ										
Tiền gửi và vay từ các TCTD khác	113.114	91.635	45.505	9.216	15.270	5.793	38.488	31.526	18.986	41.059
Tiền gửi khách hàng	725.041	823.073	688.000	234.030	312.561	113.298	211.578	193.178	127.776	380.948
Vốn tài trợ ủy thác đầu tư	6.461	11.596	12	130	46	0	273	2.423	4.066	2.779
Các khoản nợ khác	106.360	25.531	27.331	4.912	6.890	2.356	8.872	4.550	10.962	21.974
Vốn và các quỹ	62.280	46.536	54.246	15.423	22.783	13.788	28.464	13.377	27.624	31.613
Kết quả kinh doanh										
Thu nhập lãi thuần	19.917	23.013	16.161	6.075	3.759	1.974	7.974	2.823	14.944	10.738
Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	1.283	2.140	1.965	850	1.296	236	1.036	1.025	1.036	1.207
Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	2.738	2.632	3.748	1.061	544	342	1.003	218	1.595	1.542
Tổng thu nhập	23.938	27.786	21.874	7.986	5.599	2.552	10.012	4.066	17.575	13.487
Chi phí hoạt động	10.043	10.344	9.433	4.491	4.348	1.608	4.074	1.823	6.319	5.831
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	6.663	11.887	4.507	1.491	225	486	1.936	913	5.620	3.748
Tổng lợi nhuận trước thuế	7.232	5.555	7.934	2.004	1.026	457	4.002	1.331	5.635	3.909
Lợi nhuận sau thuế	5.873	4.310	6.379	1.527	771	375	3.192	1.072	4.501	3.111

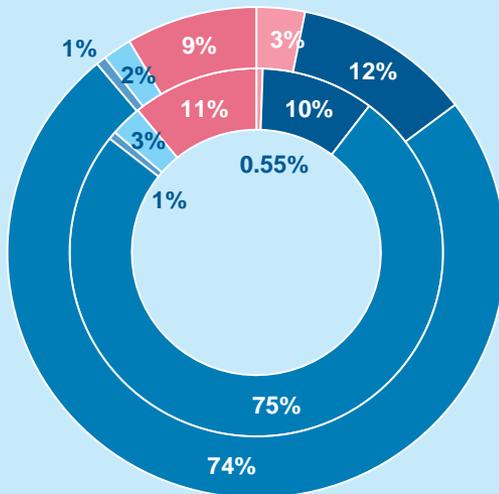
3. Kết quả hoạt động

- ❖ Huy động vốn tăng trưởng ổn định và có tính thanh khoản cao
- ❖ Tăng trưởng tín dụng cao, nợ xấu được kiểm soát tốt
- ❖ Danh mục đầu tư an toàn và đa dạng
- ❖ Kết quả kinh doanh hiệu quả
- ❖ Các công ty con hoạt động hiệu quả
- ❖ Diễn biến giao dịch cổ phiếu CTG

Huy động vốn tăng trưởng ổn định

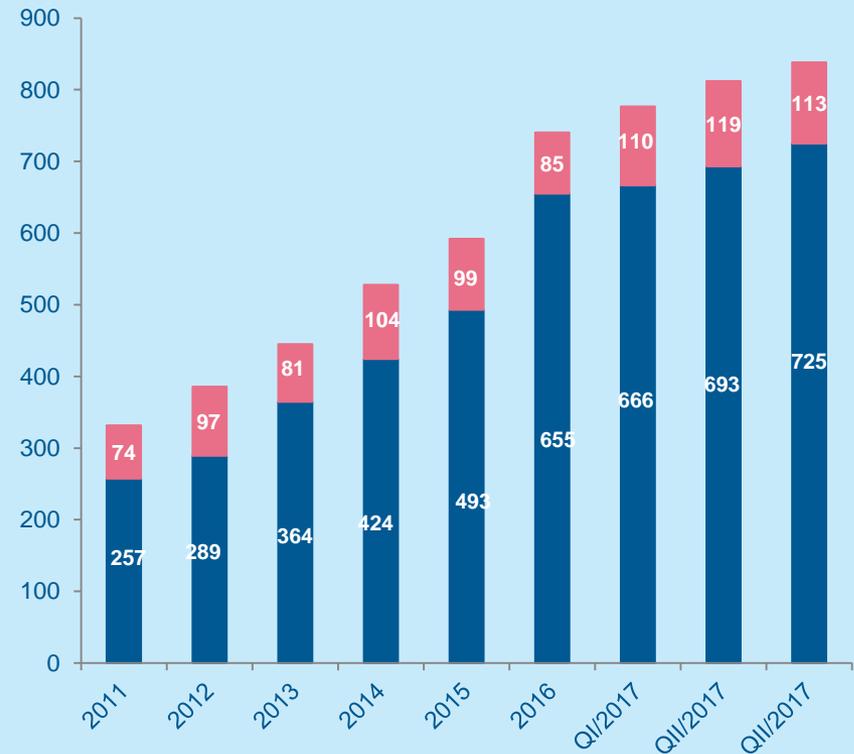
Cơ cấu huy động (tỷ đồng)

Vòng trong: Tại 31/12/2016: 870 nghìn tỷ đồng
 Vòng ngoài: Tại 30/09/2017: 977 nghìn tỷ đồng



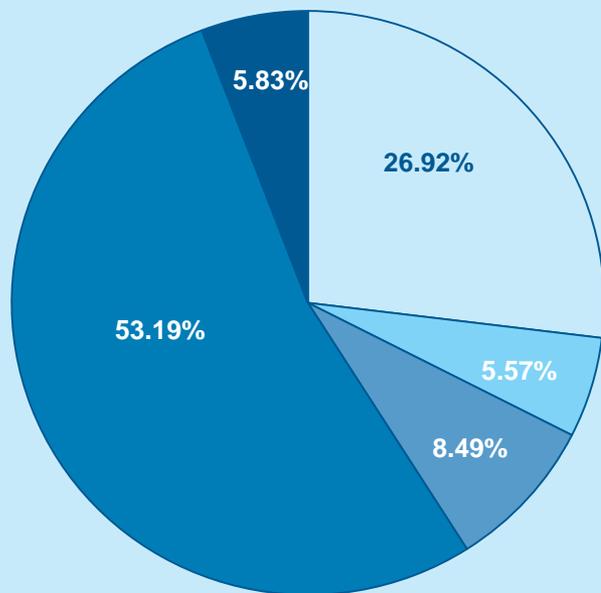
- Vay Chính phủ và NHNN
- Tiền gửi và vay các TCTC khác
- Tiền gửi khách hàng
- Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư
- Phát hành giấy tờ có giá
- Nguồn huy động khác

Tiền gửi khách hàng và TCTD (nghìn tỷ đồng)



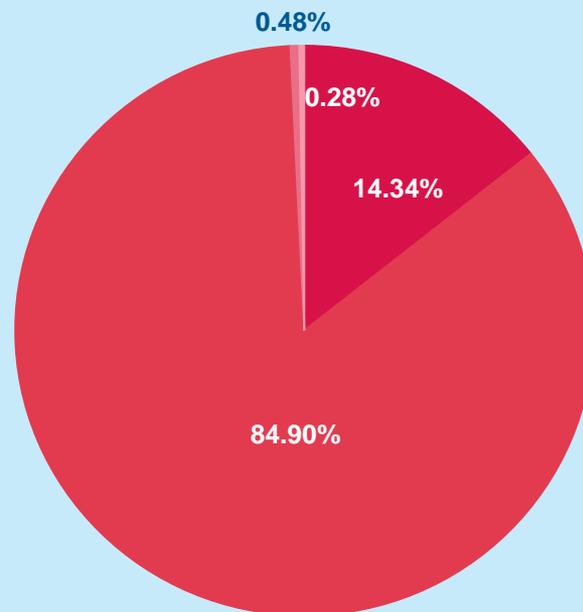
- Tiền gửi và vay các TCTD khác
- Tiền gửi khách hàng

Cơ cấu tiền gửi theo loại hình doanh nghiệp (31/12/2016)



- DNNN (26,92%)
- DN FDI (5,57%)
- Doanh nghiệp khác (8,49%)
- Cá nhân (53,19%)
- Thành phần khác (5,83%)

Cơ cấu tiền gửi theo kỳ hạn (30/09/2017)



- Tiền gửi không kỳ hạn (14,34%)
- Tiền gửi có kỳ hạn (84,90%)
- Tiền gửi vốn chuyên dụng (0,48%)
- Tiền gửi ký quỹ (0,28%)

Tăng trưởng tín dụng tốt, tỷ lệ LAR ổn định

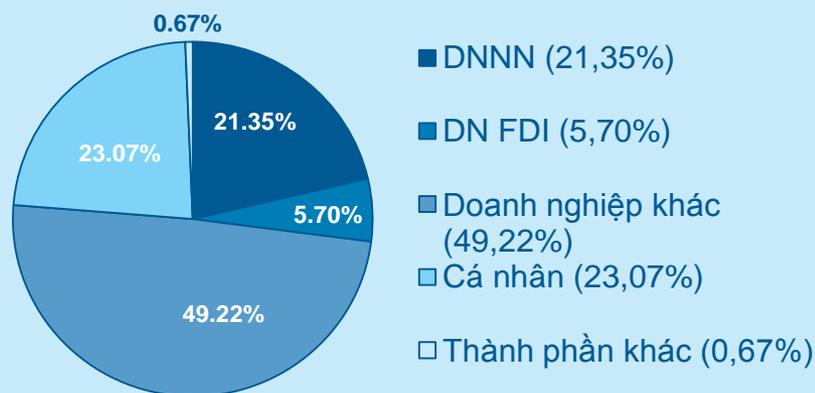
Cho vay khách hàng (nghìn tỷ đồng)



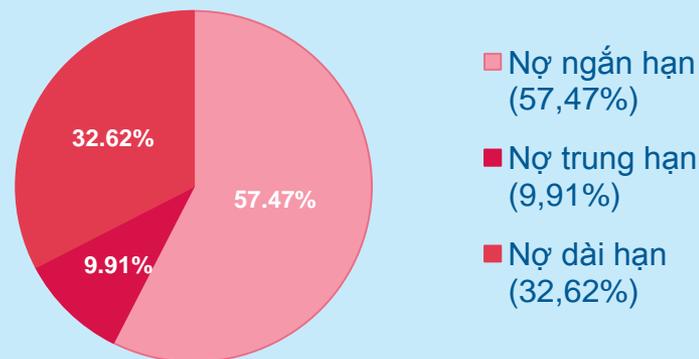
Cho vay/Tổng tài sản (LAR)



Cơ cấu cho vay theo loại hình doanh nghiệp (31/12/2016)

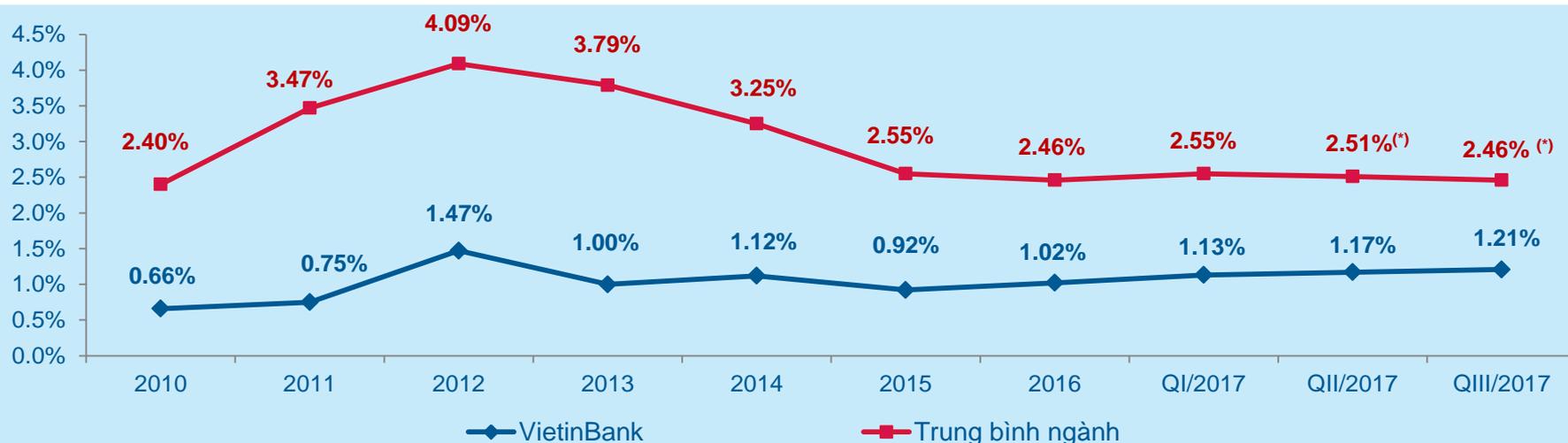


Cơ cấu cho vay theo kỳ hạn (30/09/2017)



Nợ xấu được kiểm soát tốt nhất ngành ngân hàng

Nhóm	QIII/2017		QII/2017		QI/2017		2016		2015	
	Giá trị (tỷ đồng)	%								
Nhóm 1 <i>Nợ đủ tiêu chuẩn</i>	749.271	98,18	717.960	98,34	680.669	97,55	649.686	98,14	529.927	98,48
Nhóm 2 <i>Nợ cần chú ý</i>	4.678	0,61	3.570	0,49	9.157	1,31	5.559	0,84	3.211	0,60
Nợ xấu	9.214	1,21	8.520	1,17	7.917	1,13	6.743	1,02	4.942	0,92
Tổng	763.163	100	730.050	100	697.742	100	661.988	100	538.080	100



(*): Tỷ lệ nợ xấu toàn ngành ngân hàng tại thời điểm cuối tháng 7/2017 là 2,51% và cuối tháng 8/2017 là 2,46%

Hệ thống tín dụng phù hợp

- VietinBank có hệ thống tín dụng phù hợp, cho phép theo dõi các giới hạn cho vay và khẩu vị rủi ro tín dụng.
- Hệ thống tín dụng này của ngân hàng được hỗ trợ bởi văn hóa tín dụng được truyền thông sâu rộng, phân cấp thẩm quyền và các kênh báo cáo rõ ràng.

Thiết lập hạn mức tín dụng cho khách hàng, nhóm khách hàng, lĩnh vực

- Các khoản tín dụng được phân bổ phù hợp theo chủ thể kinh tế và ngành nghề kinh tế, đảm bảo đa dạng hóa danh mục tín dụng, giảm thiểu rủi ro tập trung.
- Chính sách tín dụng thiết lập hạn mức chặt chẽ đối với từng đối tượng.

Phân loại tài sản có và đáp ứng các yêu cầu trích lập dự phòng một cách toàn diện

- Phân loại tài sản có toàn diện và chi tiết, xây dựng chính sách và yêu cầu trích lập dự phòng phù hợp với quy định và tiêu chuẩn quốc tế.
- Các quy tắc phân loại nói trên đã mang lại những kết quả tích cực trong việc đo lường các khoản nợ xấu.

Hệ thống quản lý rủi ro tín dụng chặt chẽ

- Hệ thống quản lý rủi ro tín dụng chặt chẽ được áp dụng để tăng cường chất lượng quản lý tài sản trong bối cảnh nền kinh tế đang tăng trưởng.

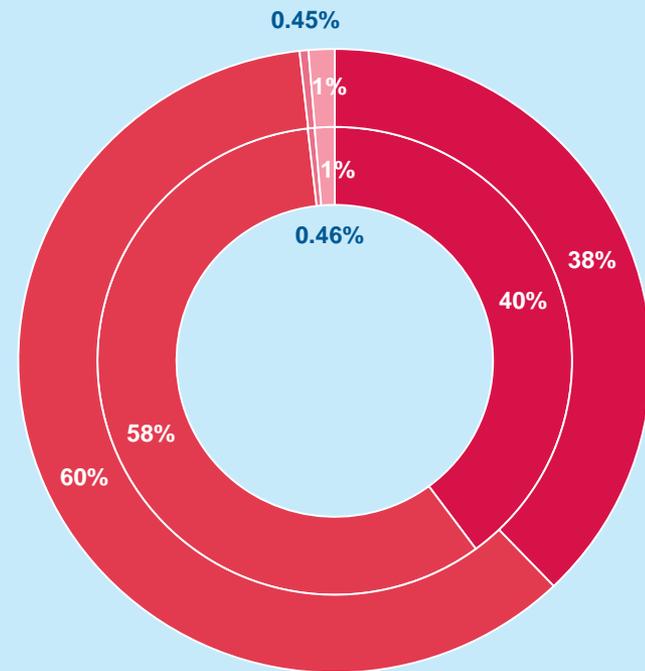
Danh mục đầu tư chứng khoán an toàn và đa dạng

Danh mục đầu tư (VND, nghìn tỷ đồng)



Danh mục đầu tư

Vòng trong: Tại 31/12/2016
Vòng ngoài: Tại 30/09/2017



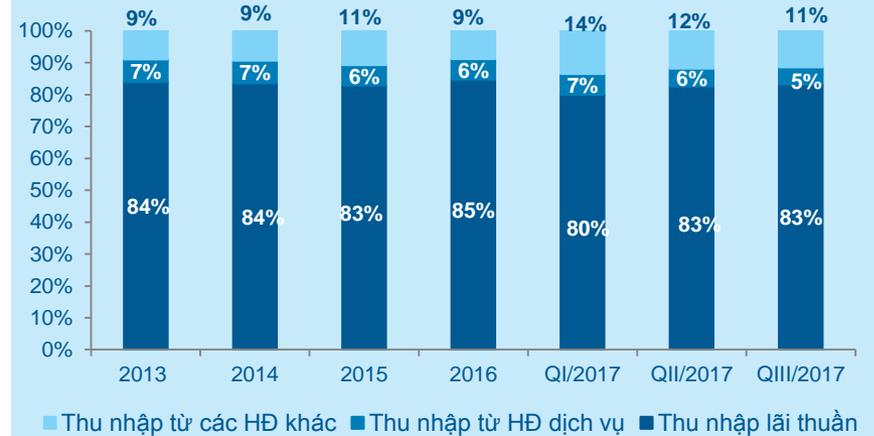
- Liên ngân hàng
- Chứng khoán nợ
- Chứng khoán vốn
- Đầu tư dài hạn

Kết quả kinh doanh hiệu quả

Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)



Các khoản thu nhập hoạt động



Các chỉ số tài chính



Tỷ lệ Chi phí/Thu nhập

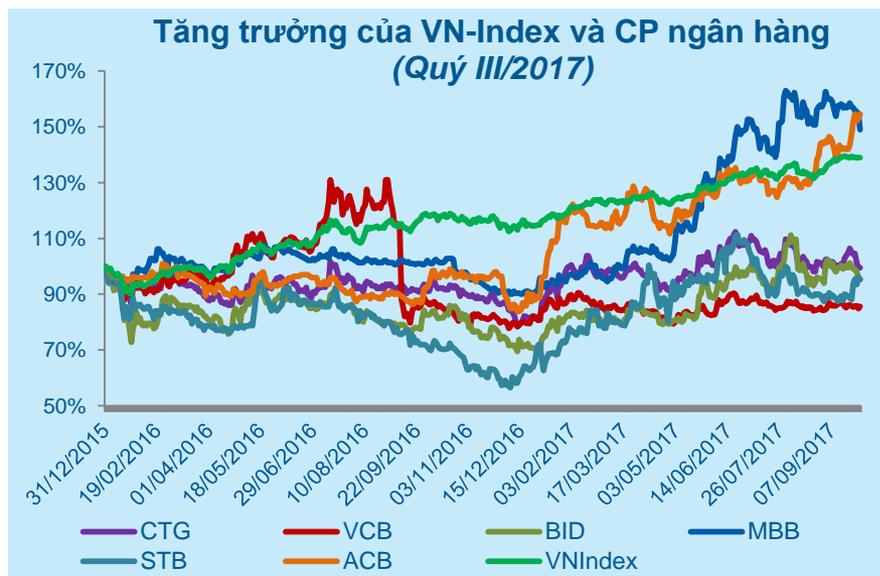
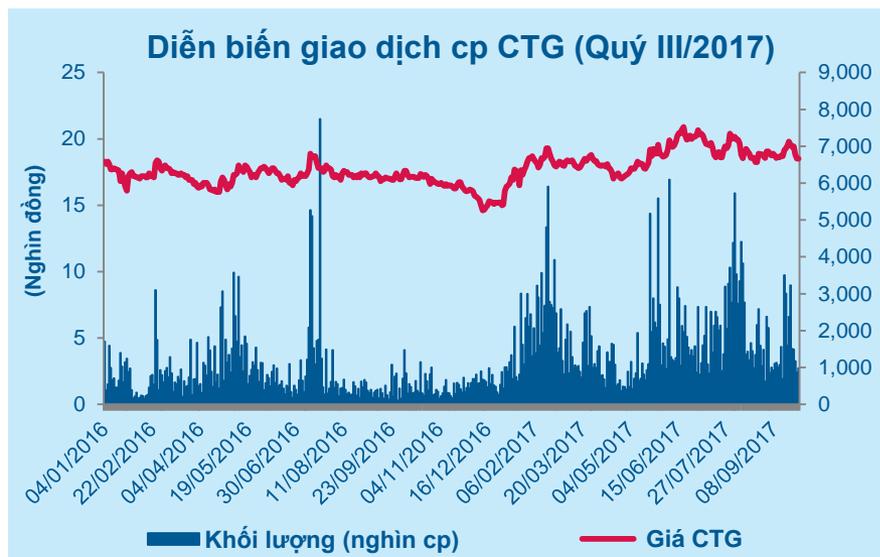


Các công ty con hoạt động hiệu quả

Tên công ty		Vốn điều lệ tại ngày 30/09/2017 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của VietinBank (%)	Lợi nhuận trước thuế tại ngày 30/09/2017 (Tỷ đồng)
<i>Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào</i>		1.094	100%	60,56
<i>Công ty Cho thuê tài chính VietinBank</i>		1.000	100%	88,98
<i>Công ty Quản lý quỹ VietinBank</i>		950	100%	66,64
<i>Công ty Chứng khoán VietinBank</i>		904,2	75,61%	92,05
<i>Công ty Bảo hiểm VietinBank</i>		500	100%	55,55
<i>Công ty Kinh doanh vàng bạc đá quý VietinBank</i>		300	100%	6,42
<i>Công ty Quản lý Nợ và Khai thác tài sản VietinBank</i>		120	100%	5,68
<i>Công ty Chuyển tiền toàn cầu VietinBank</i>		50	100%	18,80

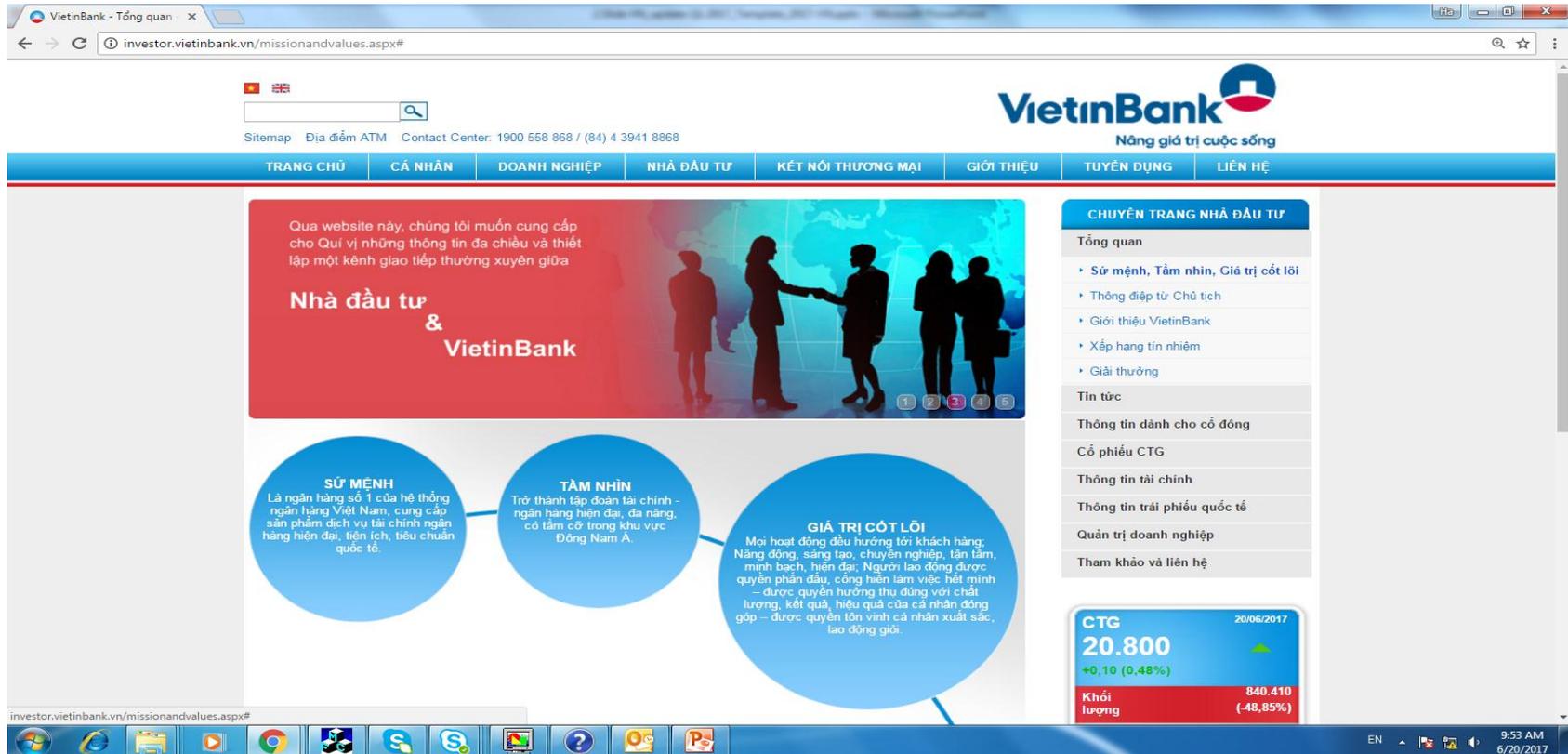
Diễn biến giao dịch cổ phiếu CTG - QIII/2017

Chỉ tiêu	Giá trị
Giá phiên giao dịch đầu QIII/2017 (03/07/2017)	20.650 đồng/cp
Giá phiên giao dịch cuối QIII/2017 (29/09/2017)	18.500 đồng/cp
Biến động giá trong QIII/2017	18.250 - 20.650 đồng/cp
Khối lượng giao dịch	128.079.790 cp
Giá trị giao dịch	2.476 tỷ đồng
Khối lượng giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài	Mua ròng 72.250 cp
Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài	30%
EPS	2.097 đồng/cp
P/E (31/03/2017)	8,82x
BVPS	16.727 đồng/cp
P/B (31/03/2017)	1,11x



Website Quan hệ Nhà đầu tư

<http://investor.vietinbank.vn>



The screenshot shows the website investor.vietinbank.vn/missionandvalues.aspx#. The page features a navigation bar with links: TRANG CHỦ, CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP, NHÀ ĐẦU TƯ, KẾT NỐI THƯƠNG MẠI, GIỚI THIỆU, TUYỂN DỤNG, and LIÊN HỆ. The main content area is titled "Nhà đầu tư & VietinBank" and includes a search bar, a language selector, and a search icon. Below this, there is a large banner with the text: "Qua website này, chúng tôi muốn cung cấp cho Quý vị những thông tin đa chiều và thiết lập một kênh giao tiếp thường xuyên giữa Nhà đầu tư & VietinBank". The banner also features silhouettes of business people. Below the banner, there are three circular icons representing the bank's mission, vision, and core values. The mission icon is labeled "SỨ MỆNH" and describes VietinBank as the number 1 bank in the system. The vision icon is labeled "TÂM NHÌN" and describes the bank's goal to become a leading financial institution in Southeast Asia. The core values icon is labeled "GIÁ TRỊ CỐT LÕI" and lists values such as integrity, innovation, and customer focus. To the right of the main content, there is a sidebar titled "CHUYÊN TRANG NHÀ ĐẦU TƯ" with a list of links: Tổng quan, Sứ mệnh, Tâm nhìn, Giá trị cốt lõi, Thông điệp từ Chủ tịch, Giới thiệu VietinBank, Xếp hạng tín nhiệm, and Giải thưởng. Below the sidebar, there is a section for "CTG" (Credit Rating) showing a score of 20.800 as of 20/06/2017, with a change of +0.10 (0.48%). The sidebar also includes sections for "Tin tức" (News) and "Tham khảo và liên hệ" (References and contact).

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ:

Ban Thư ký HĐQT

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Email: investor@vietinbank.vn

Tel: 84-24-3 941 3622

Trân trọng cảm ơn!

Tuyên bố trách nhiệm:

Bài trình bày này sử dụng báo cáo tài chính và các nguồn tin đáng tin cậy khác, tuy nhiên chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin. Người đọc chỉ nên sử dụng bài trình bày này như một nguồn thông tin tham khảo. Những thông tin trong bài trình bày có thể được cập nhật theo thời gian và chúng tôi không có trách nhiệm thông báo về những sự thay đổi này.